

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/DS-ST

Ngày 23/10/2018

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Trung

2. Ông Đỗ Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch N, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:148/2018/TLST-DS ngày 09/7/2018, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2018/QĐXX-ST ngày 10/9/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2018/QĐST-DS ngày 03/10/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Võ Thị Diễm T, sinh năm 1977

Địa chỉ: tổ 4, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

- Bị đơn: Phạm Thị H, sinh năm 1985

Địa chỉ: tổ 4, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

(Nguyên đơn Võ Thị Diễm T có mặt tại phiên tòa; Bị đơn Phạm Thị H vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/6/2018, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn Võ Thị Diễm T trình bày:

Ngày 23/02/2018 âm lịch (ngày 08/4/2018 dương lịch), bà T cho bà H vay tiền như sau: Khoảng 13 giờ trưa ngày 23/02 /2018 âm lịch, cho bà H vay 3.000.000 đồng, không tính lãi suất, thời hạn 01 ngày. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày 23/02/2018 âm lịch, cho bà H vay thêm 1.000.000 đồng, không tính lãi suất, thời hạn 01 ngày. Tổng cộng bà T cho bà H vay 4.000.000 đồng. Sau khi mượn tiền thì bà H không trả đúng hẹn, đến

nay còn nợ 4.000.000 đồng.

Nay bà T yêu cầu bà H trả nợ vay 4.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Phạm Thị H vắng mặt không lý do, cũng không đến Tòa án trình bày ý kiến, yêu cầu, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến, yêu cầu liên quan đến tranh chấp.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Thống nhất với trình tự thủ tục giải quyết, xét xử vụ án. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng khi tham gia tố tụng. Bị đơn không chấp hành quy định pháp luật khi tham gia tố tụng. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết, mở phiên tòa xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật. Thống nhất với thủ tục tiếp tục phiên tòa xét xử vụ án với sự có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật tại khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bà Phạm Thị H trả cho bà Võ Thị Điền T nợ vay 4.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho bị đơn bà Phạm Thị H nhận các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bà H vẫn không đến Tòa án cũng không gửi các văn bản trình bày ý kiến, yêu cầu để Tòa án xem xét, giải quyết các tranh chấp trong vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 03/10/2018, nguyên đơn bà T có mặt, bị đơn bà H vắng mặt không lý do. Xét thấy trình tự thủ tục tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử được thực hiện hợp lệ đúng quy định pháp luật nhưng bà H vẫn vắng mặt không lý do lần thứ nhất nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và ấn định mở lại phiên tòa xét xử vụ án vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 23/10/2018 theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 23/10/2018, nguyên đơn bà T có mặt, bị đơn bà H tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không lý do. Xét thấy trình tự thủ tục tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa được thực hiện hợp lệ đúng quy định pháp luật nhưng bị đơn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tiến hành phiên tòa xét xử vụ án với sự có mặt của nguyên đơn và vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đơn khởi kiện của Nguyên đơn bà Võ Thị Điền T về tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bà Phạm Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành. Thời hiệu khởi kiện còn trong thời hạn pháp luật quy định.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn Võ Thị Điền T về việc yêu cầu bị đơn Phạm Thị H trả nợ vay 4.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, mở phiên tòa xét xử vụ án, Nguyên đơn bà Võ Thị Điền T xuất trình tài liệu, chứng cứ là: Biên bản hòa giải ngày 29/4/2018 của Tổ hòa giải Ban nhân dân ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và Biên bản hòa giải ngày 31/5/2018 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp để chứng minh bà Phạm Thị H có vay 4.000.000 đồng.

Bị đơn bà Phạm Thị H không đến Tòa án cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến, yêu cầu hoặc nộp tài liệu, chứng cứ để Tòa án xem xét, giải quyết. Căn cứ vào Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết xét xử vụ án theo những tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ của bà T xuất trình là: Biên bản hòa giải ngày 29/4/2018 của Tổ hòa giải Ban nhân dân ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và Biên bản hòa giải ngày 31/5/2018 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Xét thấy trong các biên bản này, bà Phạm Thị H đều thừa nhận có vay mượn của bà Võ Thị Điền T số tiền 4.000.000 đồng nhưng lại không đồng ý trả. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Biên bản hòa giải ngày 29/4/2018 và Biên bản hòa giải ngày 31/5/2018 để xác định bà Phạm Thị H có vay của bà Võ Thị Điền T số tiền 4.000.000 đồng đến nay chưa trả và bà T yêu cầu bà H trả số tiền 4.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

[5] Ý kiến phát biểu của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều: 26, 35, 91, 92, 95, 147, 227, 235, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự ;
- Các Điều: 463, 466, 469 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Điều 48 của Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Luật thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn bà Võ Thị Điền T về việc yêu cầu Bị đơn bà Phạm Thị H trả nợ vay.

Buộc bà Phạm Thị H trả cho bà Võ Thị Điền T nợ vay 4.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.
- Hoàn trả lại cho bà Võ Thị Điền T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 03198 ngày 09/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải bù khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Hưng